

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
TỈNH BẠC LIÊU**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 101/2020/DS-PT
Ngày 24 – 11 – 2020
V/v tranh chấp bồi thường thiệt hại
do tài sản bị xâm phạm

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH BẠC LIÊU**

- *Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:*

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Trương Thanh Dũng

Các Thẩm phán: Bà Nguyễn Lệ Kiều

Ông Lê Thanh Hùng

- *Thư ký phiên tòa:* Bà Ca Kiều Nguyệt - Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Bạc Liêu.

- *Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Bạc Liêu tham gia phiên tòa:* Bà Huỳnh Thị Hồng Thu - Kiểm sát viên.

Ngày 24 tháng 11 năm 2020, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Bạc Liêu xét xử phúc thẩm công khai vụ án thụ lý số: 100/2020/TLPT-DS ngày 21 tháng 10 năm 2020, về việc tranh chấp bồi thường thiệt hại do tài sản bị xâm phạm.

Do Bản án dân sự sơ thẩm số: 32/2020/DS-ST ngày 10 tháng 9 năm 2020 của Tòa án nhân dân huyện P, tỉnh Bạc Liêu bị kháng cáo.

Theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử phúc thẩm số: 100/2020/QĐ-PT ngày 03 tháng 11 năm 2020, giữa các đương sự:

- Nguyên đơn: Bà Lê Thị H, sinh năm 1951

Địa chỉ: ấp B, xã V, huyện P, tỉnh Bạc Liêu (có mặt).

- Bị đơn: Ủy ban nhân dân huyện P, tỉnh Bạc Liêu.

Địa chỉ: ấp H, thị trấn P, huyện P, tỉnh Bạc Liêu.

Người đại diện theo pháp luật của Ủy ban nhân dân huyện P, tỉnh Bạc Liêu: Ông Lê Văn T – Chức vụ: Chủ tịch Ủy ban nhân dân huyện P, tỉnh Bạc Liêu (có đơn đề nghị xét xử vắng mặt).

Người kháng cáo: Bà Lê Thị H là nguyên đơn.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn khởi kiện ngày 09 tháng 01 năm 2020, lời khai có trong hồ sơ vụ án và tại phiên tòa nguyên đơn bà Lê Thị H trình bày: Bà có căn nhà gắn liền

với phần đất tại ấp B, xã V, huyện P, tỉnh Bạc Liêu. Trước đây bà có kinh doanh nhà máy xay xát và mua bán lúa, gạo. Nhà nước có chủ trương làm tuyến lộ Giá R – Cạnh Đ, vào ngày 25/5/2010 Ban quản lý lộ dùng máy móc cuốc phần đất lộ làm ảnh hưởng đến việc kinh doanh của bà. Do Ủy ban nhân dân huyện P cuốc đất lộ và vĩa hè trước nhà máy của bà làm bà không kinh doanh được nên làm mất thu nhập của bà mỗi ngày là 500.000 đồng. Nay bà yêu cầu Ủy ban nhân dân huyện P bồi thường tiền thu nhập bị mất của bà mỗi ngày là 500.000 đồng, tính từ ngày 25/5/2010 đến ngày 25/11/2019 với số tiền là 1.652.500.000 đồng và yêu cầu tính lãi trên số tiền 1.652.500.000 đồng từ ngày 25/5/2010 đến ngày 25/11/2019 với mức lãi suất theo quy định pháp luật. Ngoài ra bà không còn yêu cầu gì khác.

Tại đơn đề nghị vắng mặt ngày 27 tháng 8 năm 2020 đại diện theo pháp luật của bị đơn ông Lê Văn Tàn trình bày: Đề nghị Tòa án giải quyết vụ án theo quy định pháp luật.

Từ nội dung trên, tại Bản án dân sự sơ thẩm số: 32/2020/DS-ST ngày 10 tháng 9 năm 2020 của Tòa án nhân dân huyện P, tỉnh Bạc Liêu đã quyết định:

Căn cứ vào các Điều 26, 35, 39, 147, 228, 271, 273 của Bộ luật Tố tụng dân sự 2015; Điều 584, 585, 589 của Bộ luật Dân sự năm 2015; Điều 12, 14, 15, 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Tuyên xử:

Không chấp nhận toàn bộ yêu cầu khởi kiện của bà Lê Thị H yêu cầu Ủy ban nhân dân huyện P bồi thường tiền thu nhập bị mất từ ngày 25/5/2010 đến ngày 25/11/2019 với số tiền là 1.652.500.000 đồng và yêu cầu tính lãi từ ngày 25/5/2010 đến ngày 25/11/2019 với mức lãi suất theo quy định của pháp luật.

Về án phí: Bà Lê Thị H thuộc trường hợp được miễn nộp tiền án phí theo điểm đ khoản 1 Điều 12 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án nên được miễn án phí dân sự sơ thẩm.

Ngoài ra, bản án sơ thẩm còn tuyên về quyền kháng cáo của đương sự theo quy định pháp luật.

Ngày 23 tháng 9 năm 2020, nguyên đơn bà Lê Thị H kháng cáo Bản án dân sự sơ thẩm số: 32/2020/DSST ngày 10 tháng 9 năm 2020 của Tòa án nhân dân huyện P, tỉnh Bạc Liêu, yêu cầu chấp nhận khởi kiện của bà, buộc Ủy ban nhân dân huyện P, tỉnh Bạc Liêu bồi thường tiền thu nhập bị mất từ ngày 25/5/2010 đến ngày 25/11/2019 với số tiền là 1.652.500.000 đồng và yêu cầu tính lãi suất từ ngày 25/5/2010 đến ngày 25/11/2019 với mức lãi suất theo quy định của pháp luật. Tại phiên tòa phúc thẩm, bà Lê Thị H giữ nguyên yêu cầu kháng cáo.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Bạc Liêu phát biểu ý kiến: Về thủ tục tố tụng: Thông qua kiểm sát việc giải quyết vụ án từ khi thụ lý vụ án đến trước khi Hội đồng xét xử vào phòng nghị án, Thẩm phán, Hội đồng xét xử, Thư ký và các đương sự đã chấp hành đúng quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự. Về nội dung: Đề nghị Hội đồng xét xử căn cứ khoản 1 Điều 308 của Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015, không chấp nhận yêu cầu kháng cáo của bà Lê Thị H, giữ nguyên Bản án dân sự sơ thẩm số: 32/2020/DS-ST ngày 10 tháng 9 năm 2020 của Tòa án nhân dân huyện P, tỉnh Bạc Liêu.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên toà phúc thẩm, nghe ý kiến trình bày và tranh luận của các đương sự, ý kiến phát biểu của đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Bạc Liêu, sau khi thảo luận, nghị án; Hội đồng xét xử nhận định:

[2] Đơn kháng cáo của bà Lê Thị H nộp trong thời hạn luật định, bà H thuộc trường hợp miễn nộp tiền tạm ứng án phí phúc thẩm theo quy định tại khoản 1 Điều 5, điểm đ khoản 2 Điều 12, khoản 5 Điều 15 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án, nên được chấp nhận xét xử theo thủ tục phúc thẩm.

[3] Người đại diện theo pháp luật của Ủy ban nhân dân huyện P, tỉnh Bạc Liêu là ông Lê Văn T – Chủ tịch Ủy ban nhân dân huyện P, tỉnh Bạc Liêu có đơn đề nghị xét xử vắng mặt, nên xét xử vắng mặt người đại diện của bị đơn theo quy định tại Điều 227, 228 Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015.

[4] Xét yêu cầu kháng cáo của bà Lê Thị H: Bà H cho rằng do Ủy ban nhân dân huyện P cuốc lộ ngay trước nhà máy xay xát lúa, gạo của bà làm cho bà H không kinh doanh được, bị mất thu nhập nên bà yêu cầu Ủy ban nhân dân huyện P bồi thường số tiền 1.625.500.000 đồng và tính lãi suất theo quy định của pháp luật đối với số tiền trên từ ngày 25/5/2010 đến ngày 25/1/2019. Căn cứ theo tài liệu, chứng cứ do bà H và Ủy ban nhân dân huyện P cung cấp thì việc thực hiện dự án tuyến đường Giá R – Cạnh Đ không ảnh hưởng đến phần đất và tài sản của bà H. Điều này đã được bà H thừa nhận tại Biên bản lấy lời khai ngày 10/6/2020, bà H xác định Ủy ban nhân dân huyện P cuốc lộ và vĩa hè là đất của Nhà nước.

[5] Xét yêu cầu bồi thường thiệt hại thì người yêu cầu bồi thường thiệt hại phải có thiệt hại xảy ra thực tế, phải có hành vi trái pháp luật của người gây ra thiệt hại, phải có mối quan hệ nhân quả giữa thiệt hại xảy ra và hành vi trái pháp luật và phải có lỗi cố ý hoặc vô ý của người gây thiệt hại. Việc Ủy ban nhân dân huyện P tiến hành cuốc đất lộ trước nhà máy xay xát lúa, gạo của bà H để thi công tuyến đường Giá R – Cạnh Đ là thực hiện đúng theo chủ trương của Nhà nước, nhằm mục đích nâng cấp tuyến đường, tạo điều kiện cho người dân thuận tiện trong việc đi lại, không có hành vi trái pháp luật và cũng không xâm phạm đến tài sản của bà H. Mặt khác, căn cứ theo biên bản vận động ngày 04/10/2013

và biên bản tiếp xúc ngày 29/10/2013 thì việc kéo dài thời gian thi công tuyến đường là do bà H ngăn cản không cho thi công. Từ đó mà Ủy ban nhân dân tỉnh Bạc Liêu đã có văn bản chỉ đạo Sở Giao thông vận tải tỉnh Bạc Liêu phối hợp với Ủy ban nhân dân huyện P: “Dịch chuyển tìm tuyến đoạn qua địa bàn ấp B, xã V (trong khoảng lý trình Km16 – Km17) để tránh các nhà dân khu vực này, trong đó có hộ bà Lê Thị H”. Mặt khác, bà H xác định từ ngày 25/5/2010 bà H đã đóng cửa nhà máy và sau đó khoảng vài tháng thì bà H đã bán toàn bộ máy móc trong nhà máy và đã ngừng kinh doanh từ đó cho đến nay.

[6] Như đã phân tích trên, Ủy ban nhân dân huyện P không có hành vi trái pháp luật xâm phạm đến tài sản của bà H và bà H cũng không chứng minh được bà có thiệt hại xảy ra từ việc Ủy ban nhân dân huyện P cuộc lộ nên không làm phát sinh trách nhiệm bồi thường thiệt hại. Nên Tòa án cấp sơ thẩm không chấp nhận toàn bộ yêu cầu khởi kiện của bà H yêu cầu Ủy ban nhân dân huyện P bồi thường tiền thu nhập bị mất mỗi ngày là 500.000 đồng từ ngày 25/5/2010 đến ngày 25/11/2019 với số tiền là 1.652.500.000 đồng và yêu cầu tính lãi từ ngày 25/5/2010 đến ngày 25/11/2019 với mức lãi suất theo quy định pháp luật là có căn cứ, đúng quy định của pháp luật. Tại phiên tòa phúc thẩm, bà Lê Thị H không cung cấp được chứng cứ mới chứng minh cho thiệt hại của bà là do Ủy ban nhân dân huyện P, tỉnh Bạc Liêu gây ra, nên không có căn cứ chấp nhận ý kiến phát biểu của đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Bạc Liêu; giữ nguyên Bản án dân sự sơ thẩm số: 32/2020/DS-ST ngày 10 tháng 9 năm 2020 của Tòa án nhân dân huyện P, tỉnh Bạc Liêu.

[7] Về án phí: Án phí dân sự phúc thẩm, bà Lê Thị H được miễn.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ khoản 1 Điều 308 của Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015;

Căn cứ vào các Điều 26, 35, 39, 147, 228, 271, 273 của Bộ luật Tố tụng dân sự 2015; Điều 584, 585, 589 của Bộ luật Dân sự năm 2015; Điều 12, 14, 15, 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Không chấp nhận yêu cầu kháng cáo của bà Lê Thị H; giữ nguyên Bản án dân sự sơ thẩm số: 32/2020/DS-ST ngày 10 tháng 9 năm 2020 của Tòa án nhân dân huyện P, tỉnh Bạc Liêu.

Tuyên xử:

1. Không chấp nhận toàn bộ yêu cầu khởi kiện của bà Lê Thị H yêu cầu Ủy ban nhân dân huyện P bồi thường tiền thu nhập bị mất từ ngày 25/5/2010 đến ngày 25/11/2019 với số tiền là 1.652.500.000 đồng và yêu cầu tính lãi từ ngày 25/5/2010 đến ngày 25/11/2019 với mức lãi suất theo quy định của pháp luật.

2. Về án phí: Án phí dân sự sơ thẩm và phúc thẩm: Bà Lê Thị H được miễn theo quy định tại khoản 1 Điều 5, điểm đ khoản 2 Điều 12, khoản 5 Điều 15 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- TANDCC tại Tp. HCM;
- VKSND tỉnh Bạc Liêu;
- TAND huyện P;
- CCTHADS huyện P;
- Đường sự;
- Lưu hồ sơ, Tổ HCTP.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(Đã ký)

Trương Thanh Dũng